

Số:/KH-UBND

Ia Grai, ngàytháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2022

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 298/CP-V.I ngày 22/7/2019 của Chính phủ về việc đính chính Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong lĩnh vực Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương; Thông tư số 41/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định danh mục chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực giáo dục tại chính quyền địa phương; Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân huyện; Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Phê duyệt danh mục vị trí, việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 14/7/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai ban hành danh mục các vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức đang trực tiếp làm việc trong các lĩnh vực thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ để ngăn chặn, đẩy lùi và phòng ngừa tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức.

2. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức thực hiện đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh

hưởng đến tăng giảm biên chế, số lượng người làm việc, định mức số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

3. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được tiến hành theo Kế hoạch được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dập công chức, viên chức. Phải khách quan, công tâm, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chống biểu hiện bè phái, cục bộ; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm các Quyết định phân công công tác của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc Quyết định của cấp có thẩm quyền.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng:

Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và công chức xã, thị trấn.

2. Thời hạn chuyển đổi:

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là đủ từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng).

3. Những trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi:

- 3.1. Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- 3.2. Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- 3.3. Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- 3.4. Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khác quan khác.

4. Chuyển đổi vị trí công tác trong trường hợp đặc biệt

- 4.1. Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung.
- 4.2. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

5. Danh mục vị trí công tác thực hiện chuyển đổi

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và theo hướng dẫn của các bộ, ngành tại các Thông tư, cụ thể:

Thanh tra huyện thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm theo danh mục được quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong lĩnh vực Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm theo danh mục được quy định tại Thông tư số 41/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định danh mục chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực giáo dục tại chính quyền địa phương.

Phòng Nội vụ thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm theo danh mục được quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm theo danh mục được quy định tại Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 14/7/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai ban hành danh mục các vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi.

Đối với các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện chưa có quy định cụ thể của Bộ, ngành về danh mục và thời gian định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, căn cứ vào danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và tình hình thực tế tại đơn vị chủ động rà soát để thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định. Khi có Quy định của bộ ngành liên quan thì thực hiện chuyển đổi theo đúng hướng dẫn.

6. Danh sách công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi:

(Có phụ lục đính kèm theo Kế hoạch này)

III. PHƯƠNG THỨC VÀ THẨM QUYỀN THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Phương thức

1.1. Chuyển đổi công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong nội bộ đơn vị;

1.2. Chuyển đổi giữa đơn vị sự nghiệp công lập này sang đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc UBND huyện;

1.3. Chuyển đổi giữa cơ quan này sang cơ quan khác thuộc UBND huyện;

1.4. Chuyển đổi giữa Ủy ban nhân dân xã này sang Ủy ban nhân dân xã khác.

2. Thẩm quyền ban hành Quyết định chuyển đổi

2.1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định phân công lại công việc đối với phương thức chuyển đổi quy định tại mục 1.1 phần III Kế hoạch này.

2.2. Chủ tịch UBND huyện quyết định đối với phương thức chuyển đổi quy định tại mục 1.2, 1.3, 1.4 phần III Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm:

Quán triệt, triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Kế hoạch này đến tất cả công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình.

Thông báo công khai cho công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2022 được biết và thực hiện.

Đối với các phòng chuyên môn thuộc huyện có danh mục chuyển đổi vị trí việc làm nhưng có thể thực hiện chuyển đổi nội bộ: Chủ động phân công công tác đối với công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan mình theo Kế hoạch đảm bảo tính hợp lý, phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực công tác của từng công chức và báo kết quả gồm danh sách công chức, viên chức thực hiện chuyển đổi và các văn bản phân công của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đối với công chức, viên chức về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp.

Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có 01 công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác ngoài cơ quan, đơn vị, giao Phòng Nội vụ tham mưu UBND lập phương án chuyển đổi theo đúng quy định. Hoàn thành trước **trước ngày 30/7/2022**.

Trên cơ sở quyết định của Chủ tịch UBND huyện thực hiện phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác.

2. Phòng Nội vụ

Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng mục đích, yêu cầu và các quy định hiện hành.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện phương án sắp xếp và chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức, viên chức chuyển từ cơ quan, đơn vị, địa phương này sang cơ quan, đơn vị, địa phương khác trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định.

Tham mưu UBND huyện thông báo danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện thực hiện chuyển đổi vị trí công tác để cơ quan, đơn vị, địa phương và công chức, viên chức được biết trước khi quyết định theo đúng quy định. Trên cơ sở danh sách đã thông báo tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định điều động, phân công công tác trong năm 2022.

Báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nêu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Quý